| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH AN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:14/2023/HS-ST-CTN
Ngày : 29 - 6 - 2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Minh Châu.

*Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Văn Ngân;

2. Ông Dương Văn Phong;

3. Bà Phạm Yến Nhi.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà La Hồng Ngân và bà Phạm Thị Ngọc Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:***

1. Ông Nguyễn Duy Thuấn - Kiểm sát viên.

2. Ông Hoàng Hiến - Kiểm sát viên;

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

**Võ Minh T (**Tài Nhỏ), sinh ngày 16/02/2004, tại thành phố L, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Số B, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; con ôngVõ Minh S và bà Phạm Thị Thùy T1; A, chị, em ruột: có 02 người, bị cáo là người thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: chưa.

Nhân thân: Ngày 09/02/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" trong vụ án xảy ra ngày 25/5/2021; Ngày 10/5/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 13/10/2021 trong vụ án khác và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Võ Minh T:* Ông Trần Tiến V - luật sư Văn phòng L3 thuộc Đoàn luật sư tỉnh A; Địa chỉ: số A, đường T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.(có mặt)

- Bị hại: Anh Nguyễn Tấn L, sinh ngày 19/01/2006 (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: bà Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1990 (mẹ ruột của anh L) (có mặt).

Cùng nơi cư trú: số A khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Huỳnh Hạo D, sinh năm 2006, nơi cư trú: Tổ 20, Ấp B, xã B, huyện P, tỉnh An Giang. (có mặt)

+ Anh Phan Phúc H1, sinh năm 2005, nơi cư trú: Số E, Khóm B, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Anh Trần Văn L1; (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Nhựt H2; (vắng mặt)

+ Anh Võ Minh K; (vắng mặt)

+ Anh Lê Trung D1; (vắng mặt)

+ Anh Văn Bảo K1; (vắng mặt)

+ Ông Đặng Văn T2; (vắng mặt)

+ Bà Huỳnh Thị Trúc L2. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Minh T và Trần Văn L1 có mâu thuẫn với nhau trên mạng xã hội Facebook; T và L1, Nguyễn Tấn L (sinh ngày 19/01/2006, bạn của L1) thường xuyên nhắn tin thách thức hẹn địa điểm đánh nhau. Tối ngày 09/10/2021, T liên lạc với Phan Phúc H1 (sinh ngày 11/11/2005) mượn khẩu súng của H1 để đi tìm nhóm của L1 và L, khi này H1 cho T biết khẩu súng do Huỳnh Hạo D (sinh ngày 07/12/2006) đang cất giữ và kêu T liên lạc D lấy khẩu súng.

Khoảng 13 giờ ngày 10/10/2021, D điều khiển xe mô tô mang khẩu súng ngắn có 04 viên đạn bên trong ổ đạn đến đưa cho T. Sau khi nhận khẩu súng, T kêu D chở đi tìm L1, nhưng không nói cho D biết là đi tìm bắn L1 để giải quyết mâu thuẫn. Khi cả hai đi đến khu vực khóm T, phường M, thành phố L, thấy nhóm của L1 gồm: Trần Văn L1, Nguyễn Tấn L, Võ Minh K, Lê Trung D1, Nguyễn Nhựt H2 đang ngồi, T kêu D ngừng xe, T bước xuống cầm khẩu súng lên đạn, Lạc cởi áo đưa ngực về phía T thách thức, T bóp cò bắn thẳng về hướng Lạc cách khoảng 40 mét, súng nổ nhưng đạn không trúng L. Lúc này, L1 cầm cây

chĩa ba dài khoảng 02 mét, L cầm một thanh sắt dẹp dài khoảng 80cm xông đến đánh T, khi cách khoảng 20 mét, T cầm khẩu súng lên đạn bóp cò bắn thẳng vào người L nhưng đạn không nổ. Lạc tiến đến chỗ T và cách khoảng 12 mét, T tiếp tục cầm khẩu súng bóp cò bắn thẳng vào người L thì súng bị kẹt đạn. L1 cầm cây chĩa ba, L cầm một thanh sắt dẹp xông đến đánh T nên T bỏ chạy lên xe mô tô để D chở đi.

Ngày 23/02/2022, T bị khởi tố điều tra.

* Vật chứng thu giữ, xử lý vật chứng: 01 cây chĩa ba dài khoảng 02 mét, mũi màu trắng dài 30cm; 01 cây búa đầu bằng sắt; 01 thanh sắt dẹp dài khoảng 80cm; 01 cây dao tự chế và các vật dụng liên quan.

* Căn cứ Kết luận giám định số 4525/C09B ngày 15/11/2021 của Phân Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

1. Khẩu súng gửi giám định là vũ khí quân dụng.

2. 03 (ba) viên đạn gửi giám định không phải là đạn của vũ khí quân dụng, trong đó có 02 (hai) viên là đạn chưa bắn và 01 (một) viên đạn đã bắn nhưng không nổ, được sử dụng cho các loại súng có cỡ nòng 5,6mm như: TOZ 8, Frommer Type M, Galesi Mod. 503 A và các loại súng được chế tạo thủ công có đường kính nòng từ 5,6mm.

3. Sử dụng súng và loại đạn nêu trên bắn đến cơ thể người có thể gây thương vong.

* Căn cứ Kết luận giám định số 5560/KL-KTHS ngày 17/10/2022 của Phân Viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Khẩu súng ngắn gửi giám định bắn nổ được 2/3 viên đạn gửi giám định (01 viên là đạn đã bắn nhưng không nổ).

* Căn cứ Kết luận giám định số 198/KL-KTHS(KTSĐT-GT) ngày 26/7/2023 của Phòng K2 - Công an tỉnh A, kết luận:

Trích xuất 22 (hai mươi hai) ảnh từ dữ liệu 01 tập tin video lưu trữ trong đĩa CD (ký hiệu A) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L gửi giám định, chi tiết thể hiện trong Phụ lục kèm theo.

Kèm theo kết luận giám định: 01 (một) Phụ lục gồm 10 trang A4.

* Lời khai bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Tấn L, Nguyễn Thị Thanh X (mẹ ruột của L), Trần Văn L1, Võ Minh K, Lê Trung D1, Nguyễn Nhựt H2, Đặng Văn T2, Huỳnh Thị Trúc L2 trình bày như nội dung vụ án. Riêng bà X trình bày thêm: Lạc làm thuê ở tỉnh Bình Dương nhưng không rõ địa chỉ và không liên lạc được; theo Giấy khai sinh Nguyễn Tấn L, sinh ngày 19/01/2006 là do khi đăng ký bà X tự khai, vì nhớ sinh Lạc sau Tết Nguyên đán 19 ngày, còn theo Giấy chứng sinh của Trung tâm Y tế thành phố L xác định bà Xuân sinh 01 bé trai (Nguyễn Tấn L) vào ngày 19/02/2006 là đúng và bà X không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Cáo trạng số 46/CT-VKSAG-P2 ngày 11/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Võ Minh T về tội "Giết người" theo điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với xã hội.

- Bà X là đại diện pháp luật cho bị hại trình bày: bà không yêu cầu về trách nhiệm dân sự; Về trách nhiệm hình sự yêu cầu có xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo còn nhỏ tuổi.

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng người khác, gây mất trật tự trị an của địa phương. Bị cáo T đã có hành vi sử dụng khẩu súng, có 04 viên đạn là vũ khí quân dụng bắn 03 viên đạn thẳng vào người giết chết Nguyễn Tấn L là người dưới 16 tuổi, nhưng đạn không nổ và L không chết là ngoài ý muốn của T nên bị cáo phạm tội "Giết người" với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là "Giết người dưới 16 tuổi" và "Có tính chất côn đồ". Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Mặc dù tại thời điểm phạm tội, bị cáo T chưa đủ 18 tuổi nhưng bị cáo vẫn nhận thức được dùng súng bắn vào người khác có thể tử vong nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, có xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thiếu sự giáo dục của gia đình; khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T chưa đủ 18 tuổi, nên đề nghị áp dụng chính sách đối với người dưới 18 tuổi và người bị hại chưa chết, không bị thương tích nên cần áp dụng điều luật bị cáo phạm tội chưa đạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 15, Điều 57, Điều 91, Điều 98, Điều 101 và Điều 102 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Võ Minh T từ 05 năm đến 07 năm tù về tội "Giết người".

Tổng hợp hình phạt: áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, để tổng hợp hình phạt 05 (năm) năm tù theo Bản án số 47/2023/HSST ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

+ Về xử lý vật chứng: 01 cây chĩa ba dài khoảng 02m, thân có quấn băng keo màu đen, mũi màu trắng dài khoảng 30cm; 01 cây búa đầu bằng sắt, thân bằng gỗ, dài khoảng 50cm; 01 cây xôm gạo bằng inox, màu trắng, hình tròn dài khoảng 40cm; 01 thanh sắt dẹp, màu đen dài khoảng 80cm; 01 cây dao tự chế bằng thép, màu trắng dài khoảng 40cm trên thân dao có các chấm hình tròn.

Đây là công cụ, phương tiện phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

+ Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

- Người bào chữa cho bị cáo Võ Minh T không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản và điều luật áp dụng, chỉ nêu và đề nghị Hội đồng xét xử có quan tâm xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo xuất thân từ thành phần lao động; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt (bị hại không bị thương tích gì). Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức thấp nhất đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Về xử lý vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét do đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu.

- Kiểm sát viên tranh luận: Về những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người bào chữa cho bị cáo nêu cơ bản đã được ghi nhận trong bản luận tội và về mức hình phạt đối với bị cáo do Hội đồng xét xử quyết định nên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố và nhận thức được việc làm sai trái của bản thân, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường ngày 10/10/2021; Kết luận giám định số 4525/C09B ngày 15/11/2021 và Kết luận giám định số 5560/KL-KTHS ngày 17/10/2022 của Phân Viện khoa học hình sự - Bộ C tại Thành phố Hồ Chí Minh; Kết luận giám định số 198/KL-KTHS(KTSĐT-GT) ngày 26/7/2023 của Phòng K2 - Công an tỉnh A: Khẩu súng gửi giám định là vũ khí quân dụng; 03 (ba) viên đạn gửi giám định không phải là đạn của vũ khí quân dụng, trong đó có 02 (hai) viên là đạn chưa bắn và 01 (một) viên đạn đã bắn nhưng không nổ, được sử dụng cho các loại súng có cỡ nòng 5,6mm như: TOZ 8, Frommer Type M, Galesi Mod. 503 A và các loại súng được chế tạo thủ công có đường kính nòng từ 5,6mm;. Sử dụng súng và loại đạn nêu trên bắn đến cơ thể người có thể gây thương vong.

Đồng thời phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng. Có đầy đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 13 giờ ngày 10/10/2021, chỉ vì mâu thuẫn trong cuộc sống trước đó, bị cáo Võ Minh T đã có hành vi sử dụng khẩu súng, có 04 viên đạn là vũ khí quân dụng bắn 03 viên đạn thẳng vào người nhằm giết chết Nguyễn Tấn L là người dưới 16 tuổi, nhưng đạn không nổ và L không chết là ngoài ý muốn của T, đã cho thấy bản chất côn đồ, hung hãn của bị cáo.

Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Võ Minh T đã phạm tội "Giết người", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Tính mạng và sức khỏe con người là vốn quý của xã hội, được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi trái pháp luật nhằm xâm hại đến tính mạng, sức khỏe người khác được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Với bị cáo Võ Minh T, thời điểm phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên, chưa đủ 18 tuổi nhưng bị cáo vẫn có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Lẽ ra, khi giữa bị cáo có mâu thuẫn với L, L1 (bạn cùng chơi chung nhóm với L) trên mạng xã hội (về việc bị cáo cho rằng L1 đã tự ý bán máy xăm khi bị cáo gửi giữ trước đó); bị cáo phải biết kiềm chế bản thân, có thể chọn cách xử sự khác phù hợp

hơn nhưng ngày 10/10/2021 bị cáo đã chủ động đi tìm nhóm L, L1 và đã sử dụng hung khí nguy hiểm là cây súng quân dụng đem theo sẵn trong người (mượn của H1 – bạn T trước đó) để nhắm bắn vào cơ thể người bị hại nhằm mục đích giết chết. Biết rõ khi sử dụng súng quân dụng nhắm bắn vào cơ thể con người có thể gây ra cái chết cho nạn nhân, nhưng bị cáo đã hành động bất chấp hậu quả xảy ra – bắn 03 phát súng. Việc bị hại không chết do đạn bị kẹt, không nổ là ngoài ý muốn của bị cáo. Điều này cho thấy cho thấy bản chất côn đồ, hung hãn của bị cáo nhằm muốn tước đoạt đi tính mạng của bị hại. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, phạm tội "Giết người" với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là "Giết người dưới 16 tuổi" và "Có tính chất côn đồ", không những đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng người bị hại, đã thể hiện sự xem thường tính mạng người khác, xem thường pháp luật nhà nước gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong tình hình hiện nay, nhất là tình trạng thanh thiếu niên sử dụng hung khí giải quyết mâu thuẫn xảy ra ngày càng nhiều.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Xét về nhân thân: Ngày 09/02/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" trong vụ án xảy ra ngày 25/5/2021; Ngày 10/5/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng". Trong vụ án này, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ sau: bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải; thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo; thiếu sự giáo dục của gia đình nên nhận thức pháp luật hạn chế theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo cũng được xác định là phạm tội chưa đạt nên phải chịu mức hình phạt tương ứng với phạm tội chưa đạt và thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi.

Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, cũng như ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của bị hại L không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Các đồ vật thu giữ gồm: 01 (một) cây chĩa ba dài khoảng 02m, thân có quấn băng keo màu đen, mũi màu trắng dài khoảng 30cm; 01 (một) cây búa đầu bằng sắt, thân bằng gỗ, dài khoảng 50cm; 01 (một) cây

xôm gạo bằng inox, màu trắng, hình tròn dài khoảng 40cm; 01 (một) thanh sắt dẹp, màu đen dài khoảng 80cm; 01 (một) cây dao tự chế bằng thép, màu trắng dài khoảng 40cm trên thân dao có các chấm hình tròn

Đây là công cụ, phương tiện phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A với Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Hạo D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Phúc H3 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với: Hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng của Võ Minh T đã được Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh A khởi tố điều tra, xử lý trong vụ án khác. Và hành vi Phan Phúc H1 cho T mượn khẩu súng, Huỳnh Hạo D chở T đi gặp nhóm của L1 nhưng T không nói rõ mục đích để bắn L1 và L, khi xảy sự việc vào ngày 10/10/2021 thì H1 và D đều là người dưới 16 tuổi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H1, D với vai trò đồng phạm "Giết người" là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, n khoản 1 Điều 123; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 15, Điều 56, Điều 57, Điều 91, Điều 98, Điều 101, Điều 102 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội "Giết người".

Xử phạt: bị cáo Võ Minh T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 05 (năm) năm tù theo Bản án số 47/2023/HSST ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 13/10/2021 (ngày mười ba, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt).

2. Về trách nhiệm dân sự: không

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây chĩa ba dài khoảng 02m, thân có quấn băng keo màu đen, mũi màu trắng dài khoảng 30cm; 01 (một) cây búa đầu bằng sắt, thân bằng gỗ, dài khoảng 50cm; 01 (một) cây xôm gạo bằng inox, màu trắng, hình tròn dài khoảng 40cm; 01 (một) thanh sắt dẹp, màu đen dài khoảng 80cm; 01 (một) cây dao tự chế bằng thép, màu trắng dài khoảng 40cm trên thân dao có các chấm hình tròn

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A với Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ Minh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo Võ Minh T, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Hạo D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phan Phúc H3 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Minh Châu**

***Nơi nhận***:
- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- Văn phòng CSĐT (1);
- Phòng CSĐT (1);
- Cục THA.DS tỉnh An Giang(1);
- Trại tạm giam (1);
- Người bào chữa (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1)
- Đại diện pháp luật của bị hại (1);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (2);
- Phòng KTNVTHA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.